

Hồi 22

**Ánh Nến Lung Linh Dận Trinh Lên Ngôi Báu
Kiếm Quang Kinh Mộng Hiệp Nữ Vào Thâm Cung**

Cam Phụng Trì lên tiếng an ủi, Lữ Tứ Nương rầu rĩ nói: “Nếu sư phụ còn sống, người chắc chắn càng đau lòng hơn”. Độc tí thần ni là con gái của vị vua nhà Minh cuối cùng, Cam Phụng Trì nhớ đến sư phụ cũng nói không nên lời.

Gần đến trưa, trên con đường dẫn vào lăng bụi bốc mù, mùi mấy thớt ngựa chạy như bay, hai người Cam Lữ nấp sau gốc cây, một hồi nữa, những người ấy dừng lại nghỉ ngơi trước điện Tắc Tư trong khu mộ cung, Lữ Tứ Nương dõi mắt ra nhìn, chỉ thấy Đường Hiểu Lan lẫn trong đám thị vệ, rất cung kính đối với Dận Đề, Cam Phụng Trì nói: “Thế nào?” Lữ Tứ Nương im lặng không nói, một hồi sau mới bảo: “Có cách gì dụ y ra nói chuyện không?” Cam Phụng Trì nói: “Khó lắm!” nghĩ một hồi chợt nói: “Muội có mang theo ám khí không?” Lữ Tứ Nương nói: “Có”. Cam Phụng Trì nói: “Lát nữa muội hành thích Dận Đề. Cố ý xuất hiện để Đường Hiểu Lan thấy, xem thử y làm thế nào?” Lữ Tứ Nương giật mình, nhưng Cam Phụng Trì đã nói như chém đinh chặt sắt, vả lại việc này rất quan trọng, không tiện phản đối, trong lòng nàng vẫn thầm mong Đường Hiểu Lan không quay lưng với chính nghĩa giang hồ.

Bọn Dận Đề nghỉ ngơi một hồi, dắt chó săn ra khỏi khu mộ Trường lăng, bãi đi săn ở phía tây của Trường lăng, vừa khéo đi ngang qua chân núi hai người cam lữ đang mai phục, Lữ Tứ Nương thấy mồ hôi toát ra lòng bàn tay, thấy Dận Đề đi ngang qua, Đường Hiểu Lan đi bên cạnh y, Cam Phụng Trì huyết một tiếng sáo, thúc giục nàng mau ra tay. Lữ Tứ Nương đột nhiên phóng vọt người lên, vung tay phải, ba mũi trủy thủ nhỏ bay vào vèo về phía Dận Đề!

Trong khoảng sát na này, chỉ thấy Đường Hiểu Lan rút cây Du long kiếm quét ra, đánh rơi mũi trủy thủ ở giữa, Dận Đề thân thủ cũng bất phàm, y lập tức hụp người xuống, mũi trủy thủ ở bên trái lướt qua, một tên thị vệ giơ tay lên kẹp, hốt được mũi trủy thủ bên phải, trở tay phóng ngược ra lại, kêu lớn: “Có thích khách!”

Đường Hiểu Lan chợt thấy có một thiếu nữ nhảy bổ ra, tuy đã thay đổi dung mạo nhưng chàng đã biết đó là Lữ Tứ Nương, bọn thị vệ chạy ào ào nhảy bổ theo, Dận Đề nói: “Bắt ả lại!” Đường Hiểu Lan hơi chần chừ rồi múa kiếm xông lên.

Cam Phụng Trì thấy Đường Hiểu Lan cứu Dận Đề rất hăng hái, chàng ta dùng đòn nổi cáu. Bọn thị vệ đuổi theo Lữ Tứ Nương đến phía nam của quả núi, Đường Hiểu Lan hơi chậm chân nên lọt ở phía sau. Cam Phụng Trì không kịp suy nghĩ, vung tay phóng sáu mũi phi đao bay về phía Đường Hiểu Lan.

Khi Cam Phụng Trì vung tay phóng phi đao, chợt nghe tiếng đạn cung vang lên, sáu mũi phi đao đều bị bắn rơi xuống đất! Cam Phụng Trì thất kinh, chỉ nghe hai tiếng soạt soạt lướt qua đầu mình. Cam Phụng Trì chợt nhớ đến một người, quay người lại đuổi, ở phía tây bắc có một bóng người cao gầy, thoắt cái đã chạy xuống tới chân núi, Cam Phụng Trì dùng khinh công Bát bộ cảm thiên đuổi sát theo người ấy, chỉ trong chốc lát, vượt qua hai quả núi.

Cam Phụng Trì kêu lên: “Dương lão tiền bối, có chuyện gì thế?” người phía trước kịp dừng bước, quay đầu lại, chòm râu dài bay phất phơ trong gió, cười rằng: “Cam đại hiệp, suýt nữa đã bị ông làm hỏng việc lớn!” đó là Thiết chưởng thần đạn Dương Trọng Anh. Cam Phụng Trì chưng hửng, tưởng rằng ông ta quá yêu thương học trò nên bảo vệ cho Đường Hiểu Lan, không khỏi hỏi: “Lão tiền bối đến đây là vì Đường Hiểu Lan?” Dương Trọng Anh nói: “Đúng thế”. Cam Phụng Trì ngạc nhiên nói: “Lão tiền bối là lãnh tụ võ lâm, xưa nay làm chuyện hiệp nghĩa, chẳng lẽ cũng bao che cho phản đồ?” Dương Trọng Anh cười ha hả: “Lần này đến lượt tôi phải lên tiếng cho tề đồ, Hiểu Lan làm thế là có nỗi khổ chứ không phải là kẻ bán bạn cầu vinh!” Cam Phụng Trì lại chưng hửng, trước kia chàng ta đã từng dùng những lời này để khuyên Dương Trọng Anh, thế rồi bất giác động dung, ôm quyền nói: “Hoá ra Cam mỗ đã quá lỗ mãng”.

Cam Phụng Trì đang định hỏi nguyên do, Dương Trọng Anh nói: “Lệnh sư muội cũng đến”. Cam Phụng Trì ngẩng đầu, chỉ thấy Lữ Tứ Nương từ trên sườn núi đối diện đã phóng xuống, chỉ trong chốc lát đã tới trước mặt, cười rằng: “Bọn thị vệ đã bị muội cắt đuôi!” lại nói: “Muội thấy Dương tiền bối dẫn sư huynh đến đây, chắc là hai người đã nói chuyện với Hiểu Lan?” Cam Phụng Trì lắc đầu, Dương Trọng Anh nói: “không cần phải nói đến y nữa, có một nhân vật phi thường đang ở gần đây, y muốn nói chuyện với hai người. Cam Phụng Trì lại thất kinh, không biết đó là ai. Lữ Tứ Nương nói: “Là vị hiệp khách nào thế?” Dương Trọng Anh nói: “Gặp rồi sẽ biết”. Rồi dắt hai người vào một thôn làng nhỏ, Dương Trọng Anh đến trước một ngôi nhà, người trong nhà hỏi “Ai đó?”

Lữ Tứ Nương nghe thế vui mừng kêu lên: “Té ra Tăng bá bá ở đây”. Rồi một ông già ăn mặc theo kiểu nhà quê bước ra, tuy quần áo tuềnh toàng nhưng đôi mắt sáng ngời.

Ông già nhìn Lữ Tứ Nương, cười nói: “Té ra là tiểu nha đầu, còn đây chắc là Giang Nam đại hiệp.” Cam Phụng Trì ôm quyền thi lễ, nói: “Lão trượng có phải là Tăng lão tiên sinh hay không?” ông già cười ha hả: “Chúng ta nghe danh nhau đã lâu, không ngờ hôm nay mới được gặp mặt”.

Té ra ông già tên gọi Tăng Tịnh, là người ở huyện Phố Đàm tỉnh Hà Nam, xưa nay nức tiếng hay chữ, người ta gọi ông ta là Phố Đàm tiên sinh chứ không gọi tên. Hơn ba mươi năm trước, ông ta là một thư sinh bình thường, tuy hay chữ nhưng cũng chẳng có gì đặc biệt. Sau đó ông ta đến ứng thí ở phủ Vĩnh Hưng, nghe Lữ Lưu Lương giảng sách, đột nhiên hiểu ra, nói: “Người đọc sách phải nên như thế”. Thế rồi đốt văn chương bát cổ, không thèm ứng thí nữa rồi sai môn sinh của mình là Trương Hy (tự là Kính Khanh, người Hoành Châu Hồ Nam, cũng là một bậc danh nho thời Thanh) đến nhà Lữ Lưu Lương xin sách vở, lúc đó Lữ Lưu Lương đã chết, bá phụ của Lữ Lưu Lương là Lữ Nghị Trung tặng sách cho ông ta.

Sau khi nhận được sách của Lữ Lưu Lương, Tăng Tịnh kế thừa di chí, tiếp tục công việc bài Mãn. Ông ta tuy không phải là học trò của Lữ Lưu Lương nhưng đã kế thừa y bác của Lữ Lưu Lương. Sau đó Tăng Tịnh đến nhà Lữ ở triết gia, cùng Lữ Bảo Trung, Lữ Nghị Trung, Nghiêm Hồng Quý cùng nghiên cứu học thuyết của Lữ Lưu Lương. Nên từ nhỏ Lữ Lưu Lương đã biết ông ta.

Lữ Tứ Nương hỏi: “Tăng bá bá đến Bắc Kinh từ lúc nào?” Tăng Tịnh nói: “Sớm hơn các người ba ngày”. Cam Phụng Trì nói: “Hôm nay chúng tôi đến đây, chắc Tăng tiên sinh đã biết”. Tăng Tịnh nói: “Chính ta đã bày kế đưa Đường Hiểu Lan vào phủ Dận Đề”.

Lữ Tứ Nương hỏi: “Tại sao Tăng bá bá làm thế?” Tăng Tịnh nhấp ngụm trà, nói: “Mãn Châu nhập quan đã được tám mươi năm, cơ nghiệp đã vững, muốn dựng cờ nghĩa lật đổ Thanh triều, e rằng đã rất khó. Nên tôi bắt tay từ hai mặt, một mặt sách động các tướng lãnh người Hán trong quân Thanh tạo phản; mặt khác khiến cho chúng tự tàn sát lẫn nhau.” Cam Phụng Trì nghe xong thầm nhủ: “Đại nghiệp phục quốc sao có thể phiền người hành sự? Sách động tạo phản tuy là quan trọng nhưng rốt cuộc cũng không phải là kế sách hay.” Nhưng Tăng Tịnh là một bậc danh nho, lần đầu tiên Cam Phụng Trì gặp mặt ông ta, tuy không hài lòng với sách lược này nhưng cũng không lập tức tranh luận.

Lữ Tứ Nương chen vào: “Ý của bá bá là bảo Đường Hiểu Lan xúi giục Dận Đề và Dận Trinh đối chọi với nhau, để cho chúng tự tàn sát”. Tăng Tịnh nói: “Đúng thế. Bọn chúng liều mạng với nhau, dầu ai thắng ai bại cũng tổn thương nguyên khí của Mãn

Châu. Nguyên khí của bọn chúng hao tổn một phần, thực lực của chúng ta tăng lên một phần”.

Rồi lại nói tiếp: “Có một chuyện các người vẫn chưa biết. Dận Đề quay về nửa tháng mà vẫn chưa gặp mặt Khang Hy” Lữ Tứ Nương ngạc nhiên nói: “Sao lại thế? Khang Hy thương yêu y nhất, tại sao không kêu y vào cung gặp mặt”. Tăng Tịnh nói: “Đó là bởi Dận Trinh giở trò, bảo Long Khoa Đa giúp y ngăn chặn cửa cung!” Lữ Tứ Nương nói: “Khang Hy hùng tài đại lược, không phải là người dễ đối phó. Nay trong cung đã bị bè đảng Dận Trinh nắm giữ, chắc là y bệnh nặng lắm”. Tăng Tịnh nói: “Chắc là thế. Nên muốn sách động bọn chúng đấu đá với nhau”.

Mọi người bàn một hồi, Lữ Tứ Nương hỏi Dương Trọng Anh: “Còn lệnh ái đâu?” Dương Trọng Anh nói: “Ta sợ nó gây sự nên không cho nó đến. Nó đã đính hôn với Đường Hiểu Lan”. Lữ Tứ Nương kêu: “Chúc mừng!” lòng lại thầm nhủ: “Đường Hiểu Lan xưa nay rất ghét nàng, có lẽ hôn sự này sẽ thay đổi?” trong lòng không yên nhưng không dám nói ra.

Lại nói Đường Hiểu Lan chợt thấy Lữ Tứ Nương và Cam Phụng Trì, trong lòng kinh hãi, lo rằng sẽ bị lộ sơ hở, sau đó Cam Phụng Trì được Dương Trọng Anh dụ đi, chàng cũng cùng bọn lính truy tìm một lúc lâu mới trở về. Dận Đề bực bội nói: “Chỉ hai tên tiểu thích khách mà không bắt được, còn giữ các người làm gì?” bọn lính không dám lên tiếng. May mà Dận Đề không truy cứu nhiều, chỉ vội vàng rút về thành.

Đường Hiểu Lan đang mừng rỡ, không ngờ về đến hoàng phủ, Dận Đề đột nhiên chỉ chàng quát: “Bắt tên tiểu tử này lại!” hai tên vệ sĩ đột nhiên nhảy bổ tới, Đường Hiểu Lan không hề chống cự, buông tay chịu trói. Dận Đề nói: “Tên tiểu tử nhà người thật gian trá, rõ ràng cùng một giuộc với thích khách, người tưởng ta không biết?” Đường Hiểu Lan nói: “Tiểu nhân bảo vệ không chu đáo, tội đáng muôn chết. Nhưng nếu bối lạc bảo tiểu nhân cấu kết với kẻ địch, tiểu nhân chết không nhắm mắt”. Dận Đề nói: “Khi đuổi theo nữ tặc, tại sao người lộn lại ở phía sau?”. Đường Hiểu Lan nói: “Tôi bị thương nhẹ, bởi vậy hơi chậm chân”. Thế rồi chàng kéo tay áo lên, ở cổ tay quả nhiên có một vết đao dài ba tấc, té ra khi Đường Hiểu Lan hất phi đao của Lữ Tứ Nương, chàng cố ý đánh lệch mũi kiếm để phi đao lướt qua cổ tay mình. Sắc mặt Dận Đề hơi dần ra, quát: “Tại sao người không nói sớm?” Đường Hiểu Lan nói: “Chỉ bị thương nhẹ, không dám lên tiếng”. Sắc mặt Dận Đề càng tốt hơn, nói: “Thế ra người rất trung thành với ta”. Rồi y đưa mắt nhìn Đường Hiểu Lan chăm chăm, Đường Hiểu Lan vẫn đứng yên không hề biến sắc. Một hồi sau, Dận Đề mới nói: “Được, vậy ta đã trách nhầm người.” Đường Hiểu Lan dập đầu khấu tạ, Dận Đề chợt vui mừng nói: “Người quả nhiên có lòng trung thành, ngày mai ta thăng người làm Đô thống cận vệ quân”.

Suốt đêm ấy Đường Hiểu Lan không ngủ, chàng thâm lo Thập tứ bối lạc rất thông minh, chỉ e y vẫn chưa hết nghi ngờ. Quả nhiên tối hôm sau, Dận Đề đã sai người kêu một mình chàng vào mật thất.

Đường Hiểu Lan thấp thỏm không yên, chỉ nghe Dận Đề nói: “Người giúp ta làm một việc”. Đường Hiểu Lan nói: “Xin vương gia căn dặn”. Dận Đề nói: “Việc này rất dễ”. Nói xong thì lấy một sợi dây thừng và một bình thuốc ra, bảo: “Người hãy giúp ta giết một phạm nhân. Người dùng sợi dây thừng này siết cổ cho y chết, sau đó dùng thuốc rưới lên người y. Sau khi rưới vào, xác của y sẽ chảy thành nước. Phạm nhân đang được nhốt ở căn phòng thứ ba trên lầu Đông Viện. Người đi đi!”

Đường Hiểu Lan dựng cả tóc gáy, nhận dây thừng và bình thuốc, Dận Đề lại nói: “Người có đem theo bảo kiếm không?” Đường Hiểu Lan nói: “Có”. Dận Đề nói: “Sau khi người siết y chết, hãy chặt ngón giữa của y đem về cho ta”.

Đường Hiểu Lan vâng lệnh đến nơi nhốt phạm nhân, chàng thấy bên trong tối om om, có một người đang rên rĩ. Chàng đóng cửa phòng lại, đánh đá lửa lên, chỉ thấy một người đàn ông nằm trong góc phòng, thều thào nói: “Hay lắm, người giết chết ta! Ta là con dân Đại Hán, thề chết không chịu nhục, xem thử bọn chó Hồ các người hoành hành được mấy lúc?”

Đường Hiểu Lan thất kinh, có lẽ đây là người đồng đạo với mình. Chàng bước lên quát: “Tên tù phạm kia, hôm nay đã đến ngày chết của ngươi. Người có gì trần trối?” Người ấy mở mắt, chợt nói: “Người là người Hồ hay người Hán?” Đường Hiểu Lan nói: “Người mặc ta là Hồ hay Hán”. Người ấy nói: “Xem ra người là người Hán, tại sao lại làm ưng khuyến cho bọn Hồ lỗ?” Đường Hiểu Lan rút sợi dây, trong lòng lo lắng: “Rút cuộc là giết y hay thả y? Nếu giết y phải chăng đã quá tàn nhẫn? Nếu không giết y, chắc chắn sẽ hỏng chuyện lớn”. Chàng đang chần chừ, người ấy trợn mắt: “Đây là giờ nào?” Đường Hiểu Lan nói: “Sắp đến nửa đêm”. Người ấy nói: “Có một người bản lĩnh cao cường hẹn giờ Ngọ đến cứu ta. Người hãy đi cùng chúng ta”. Đường Hiểu Lan thấy lòng nôn nao, chàng bước gần tới, người ấy lại nói: “Nếu người giết ta mãi mãi sẽ trở thành tội nhân của người Hán!” Đường Hiểu Lan giật mình, chợt cười lạnh: “Ta chỉ nghe lời bối lạc, hôm nay phải đưa người về trời”. Người ấy quát: “Ta là thủ lĩnh nghĩa quân tây bắc, nếu giết ta, huynh đệ của ta sẽ không tha cho người!” Đường Hiểu Lan lại quát: “Câm mồm!” rồi giở y dậy, tay trái tròng sợi dây vào cổ của y.

Người ấy nói: “Nhị ca đến đây!” cánh cửa sổ bật ra, một người nhảy tọt vào, trên tay cầm cây trường kiếm sáng loáng, Đường Hiểu Lan lách người, người ấy quát: “Mau thả đại ca của ta!” Đường Hiểu Lan kêu lớn: “Có thích khách!”, rồi chàng rút cây Du

long kiếm ra, chỉ trong chớp mắt, người ấy đã liên tục đánh ra năm chiêu, Đường Hiểu Lan cũng trả lại bốn nhát kiếm.

Người ấy vừa đánh vừa quát: “Thân thủ như người mà cũng làm tay sai cho bồi lạc Mãn Châu, có biết xấu hổ hay không?” Đường Hiểu Lan cũng quát: “Khi quân phạm thượng, đại nghịch bất đạo, đừng nói càn!” rồi chàng múa tít thanh kiếm, trong ánh kiếm quang chàng thấy người ấy đeo mặt nạ, Đường Hiểu Lan đánh ra hai chiêu Mục phương thần tuần và Vương mẫu thanh cầm trong Truy phong kiếm pháp, một kiếm đâm vào hạ bàng, một kiếm hất lên thân kiếm của y, đâm vào mặt của y, hai chiêu kiếm này rất khó dùng nhưng là tuyệt chiêu hung hiểm nhất trong Truy phong kiếm thức. Thân thủ của người ấy cũng rất ghê gớm, y quét ngang một kiếm, xoay nửa vòng, kiếm phong quét tới đẩy Du long kiếm của Đường Hiểu Lan ra ngoài.

Đường Hiểu Lan cả kinh, cây Du long kiếm đẩy về phía trước, hoá giải chiêu thế của kẻ địch, chui kiếm xoay một vòng, lưỡi kiếm chém ngang, người ấy cũng tạt ngang thanh kiếm, ánh lửa bắn ra tung toé, Đường Hiểu Lan chợt thấy mũi kiếm của mình bị một vật gì hút phải, mũi kiếm của chàng đâm tới huyệt, kiếm của người ấy đã đâm vào bụng của chàng. Đường Hiểu Lan lách người tránh qua, người ấy tựa như nường tay, quát: “Hãy bỏ tối theo sáng!” Đường Hiểu Lan mắng: “Phản tặc, ném một kiếm của ta”. Cây Du long kiếm lướt lên, đánh ra một chiêu phi bặc lưu tuyến, kiếm hoa tuôn ra. Người che mặt tự nhiên đã nổi cáu, y vùng cây trường kiếm đâm vào màng kiếm quang của chàng.

Đường Hiểu Lan gặp phải kình địch, tinh thần phấn chấn, thi chuyển hết tuyệt chiêu tinh diệu của Thiên Sơn kiếm pháp, trong chiêu có chiêu, trong thức có thức, tựa hư tựa thực, biến hóa vô cùng. Hán tử che mặt múa kiếm không tinh diệu như chàng, nhưng công lực rất cao, hóa giải thế công của Đường Hiểu Lan. Đánh được nửa canh giờ, Đường Hiểu Lan đã thi triển toàn bộ bảy mươi hai đường truy phong kiếm pháp mà chẳng làm gì được y, đang định đổi sang Tu di kiếm pháp, người ấy xĩa thanh kiếm tới trước, chập vào cây Du long kiếm, trở tay xoáy một cái, Đường Hiểu Lan bước đồ cũng xoay theo y hai vòng, vù một tiếng, thanh kiếm trong tay chàng rơi xuống.

Người ấy cười ha hả, ngay lúc này căn phòng chợt sáng bừng, chỉ thấy thập tứ bồi lạc đang đứng trong phòng, mặt tươi cười, vẫy tay nói: “Quả nhiên người trung thành với ta, đến đây!” Tên tử tù nằm co trong góc chợt vọt người dậy, gông xiềng trên người không biết đã được tháo từ lúc nào.

Đường Hiểu Lan lau mồ hôi, thầm nhủ: “Nguy hiểm thật!” Vốn là lúc đầu Đường Hiểu Lan không ngờ rằng Dận Đề thử chàng bằng cách nham hiểm này, suýt nữa đã mắc lừa, may mà chàng vẫn còn lạnh lẽo, khi định thả “phạm nhân”, đã chợt nhìn thấy

sơ hở, sau đó người che mặt đến, sơ hở càng nhiều, Đường Hiểu Lan cũng tương kế tựu kế, diễn trò cùng với y để cho chúng thấy rằng mình trung thành với Dân Đề.

Đường Hiểu Lan đã thấy những sơ hở gì? Thứ nhất, nếu phạm nhân này đã là tử tù quan trọng, lẽ ra phải bị đánh đến mức trọng thương hoặc chẳng thể nhúc nhích nổi, hoặc bị phong bế huyết đạo, hay có cao thủ canh giữ. Nhưng tất cả đều không. Phạm nhân chỉ bị đeo gông bình thường, người có công lực cao cường chỉ cần vùng mạnh một cái, bao nhiêu gông cũng chẳng cùm được họ. Thứ hai, phạm nhân cố ý cho chàng biết mình là người quan trọng. Bảo với đao phủ thủ mình là đầu lĩnh nghĩa quân tây bắc là điều đáng nghi ngờ. Thứ ba, nếu phạm nhân nói điều đó là thật, Đường Hiểu Lan là người mới vào vương phủ, Dân Đề có yên tâm để chàng làm chuyện này một mình không? Thứ tư, sau khi người che mặt đến, y không cứu bằng hữu trước mà lại lo đánh nhau với chàng thì thật vô lý. Nếu là những người hiệp nghĩa trên giang hồ, đi cứu một nhân vật quan trọng, không hề cứu đồng bọn của mình trước mà khuyên kẻ địch đầu hàng? Thứ năm, khi thích khách khuyên Đường Hiểu Lan, y bảo chàng không nên làm nô tài cho bối lạc Mãn Châu, nếu là hiệp sĩ người Hán, họ không gọi tên hiệu của người Mãn Châu. Thứ sáu, thích khách đến gần cả canh giờ, Đường Hiểu Lan quát tháo âm ỉ, trong phủ có rất nhiều cao thủ nhưng chẳng ai ra giúp chàng. Đó rõ ràng là cạm bẫy của Dân Đề, tất cả sáu sơ hở này xuất hiện từ khi Đường Hiểu Lan bước vào phòng tù cho đến khi Dân Đề xuất hiện, nhưng tuy là thế nếu không phải là người tử mị cũng không nhận ra.

Dân Đề đứng trong bức vách đôi, thấy rõ ràng nhất cử nhất động của Đường Hiểu Lan. Té ra phòng tù này là nơi bí mật trong hoàng phủ, có địa đạo thông ra ngoài.

Đường Hiểu Lan thấy Dân Đề chợt xuất hiện, chàng giả vờ kinh hoảng, nhảy tới chắn giữa Dân Đề và người che mặt. Dân Đề nói: “Y không phải thích khách. Xa tướng quân hãy tháo mặt nạ xuống”. Té ra đó là đệ nhất kiếm thủ trong phủ Dân Đề tên gọi Xa Tịch Tà. Xa Tịch Tà là người Kỳ, y học được Phong lôi kiếm pháp của phái Trường Bạch, cùng với thống lĩnh cận vệ quân Phương Kim Minh, được gọi là Quân Trung Nhị Bảo. Vì Xa Tịch Tà là người Kỳ nên được Dân Đề coi trọng hơn.

Đường Hiểu Lan nói: “Đắc tội. May mà Xa đại nhân chỉ có ý thử thách, nếu là thích khách thật sự, mạng tôi đã xong từ lâu”. Xa Tịch Tà nghe chàng tăng bốc, cười ha hả: “Luận về kiếm pháp người cao minh hơn ta nhiều. Thêm vài năm nữa, công lực của người tăng dần lên, ta đã chẳng phải là đối thủ của người”.

Dân Đề rất mừng rỡ, nói với Đường Hiểu Lan: “Đưa bình thuốc đây”. Đường Hiểu Lan lấy bình thuốc ra, may mà nó vẫn chưa vỡ, Dân Đề mở bình thuốc, uống ực một cái rồi đưa cho Đường Hiểu Lan: “Các người đánh đã mệt, mỗi người hãy uống một ngụm”.

Đường Hiểu Lan vừa uống vào chỉ thấy mùi hương lạ xông lên mũi, té ra đây là loại rượu rất ngon. Xa Tịch Tà cũng cầm bình rượu uống đánh ực một tiếng rồi đưa cho tên vệ sĩ cải trang thành tù phạm. Té ra kiểu ban rượu như thế do thống soái uống đầu tiên, mỗi người thay phiên nhau uống một ngụm, đó là vinh dự trong quân Mãn Châu, chỉ có tướng sĩ có công mới được thống soái mời rượu.

Dận Đề uống rượu xong, chột nghiêm mặt lại nói với Đường Hiểu Lan: “Người thân mang tuyệt kỹ, tại sao phải tự tiến cử, trước kia làm việc ở đâu?” Đường Hiểu Lan đảo mắt nói: “Xin tứ bối lạc thứ cho tội mạo muội, tiểu nhân có lời bẩm cáo”. Dận Đề nói: “Bọn chúng đều là tâm phúc của ta, người có việc gì cứ nói”.

Đường Hiểu Lan lấy mảnh Hán bạch ngọc mà Khang Hy đã ban cho, trao cho Dận Đề: “Chắc bối lạc đã thấy mảnh Hán bạch ngọc này”. Dận Đề vừa cầm thì thất kinh, rõ ràng đó là đồ của phụ hoàng sao lọt vào tay người này. Đường Hiểu Lan nói: “Tiểu nhân vốn là thị vệ bên cạnh Hoàng thượng, vì việc tuyệt mật nên mới vào hoàng phủ”. Dận Đề ờ một tiếng, nhìn chằm chằm Đường Hiểu Lan, chột nói: “Người vào cung khi nào?” Đường Hiểu Lan nói: “Tôi vào cung mới năm ngoái”. Dận Đề nói: “Té ra là thế, năm ngoái ta ở Thanh Hải, chả trách nào không gặp. Người có chuyện cơ mật gì muốn nói cho ta biết?”

Đường Hiểu Lan nói: “Hoàng thượng đã sớm chọn bối lạc nối ngôi, bối lạc có biết không?” Dận Đề tuy biết phụ hoàng thương yêu mình nhất, nhưng không dám hy vọng quá nhiều về chuyện được nối ngôi bởi vì trên mình còn có mười hai vị a ca nữa, nên mới nghe không khỏi vừa mừng vừa lo. Đường Hiểu Lan nói tiếp: “Chắc bối lạc cũng biết tứ bối lạc đang rắp tâm giành ngôi”. Dận Đề trợn mắt, Đường Hiểu Lan nói: “Nô tài không dám ly gián tình thân cốt nhục của bối lạc, nhưng” Dận Đề nói: “Nhưng sự thật là thế, đúng không?” Đường Hiểu Lan quỳ xuống dập đầu, Dận Đề cười lạnh nói: “Ta đã sớm biết Dận Trinh chẳng tốt lành gì!” Đường Hiểu Lan ngẩng đầu nói: “Nếu bối lạc không mưu tính sớm, chỉ e vệt đã nấu chín vẫn còn có thể bay được!”

Dận Đề trợn mắt, lại hỏi: “Sao người lại nói thế?” Đường Hiểu Lan nói: “Hoàng thượng dưỡng bệnh đến nay đã nửa tháng; bối lạc quay về cũng sắp mười ngày. Tại sao hoàng thượng không triệu kiến bối lạc?” Dận Đề vỗ bàn nói: “Chẳng lẽ có gian nhân giở trò?” Đường Hiểu Lan nói: “Quốc cụ Khoa Long Đa, tướng quân Ngạc Nhĩ Thái, đại học sĩ Trương Đình Ngọc, ba người này cùng một phe với tứ bối lạc”. Dận Đề nói: “Ta có nghe nói hôm nay ngoại trừ vài ngự y với các cung nữ nội giám thân cận, chỉ có ba người này là gần gũi với phụ hoàng. Chuyện này đúng là đáng lo. Vậy người bảo phải nên thế nào?” Đường Hiểu Lan nói: “E rằng phải tìm cách gặp hoàng thượng”. Dận Đề nói: “Chưa có chiếu thư triệu, làm thế nào mà gặp?” Đường Hiểu Lan nói: “Khi cần

thiết thì xông vào. Vả lại bối lạc nắm đại quân, nếu bố trí sớm” Dận Đề biến sắc, nói: “Ta hiểu người có lòng trung. Đừng nói càn, người lui xuống”.

Thật ra Dận Đề đã sắp xếp trước, y cũng biết trong tay Dận Trinh có nhiều người giỏi, lo sợ bị ám toán nên mới đóng quân ở ngoại thành, do đại tướng tâm phúc Bác Khách Đồ nắm giữ, y còn dặn rằng hễ mình có chuyện gì bất ngờ thì xua đội quân đối phó với Dận Trinh.

Lại nói vua Khang Hy xưa nay khỏe mạnh, ở ngôi được sáu mươi một năm, trong tháng mười năm này, ông ta còn đến Nam Uyển đi săn, cưỡi ngựa bắn hươu trông rất võ dũng. Không ngờ sau khi đi săn, đột nhiên ngã bệnh, hễ là những người già vốn khỏe mạnh xưa nay ít bệnh, một khi đã ngã bệnh thì rất khó trị nên không đầy mấy ngày đã trở nặng. Khang Hy dời giá đến dưỡng bệnh ở Li cung thuộc Thuởng Xuân Viên, lúc đầu còn có thể cố gắng nắm giữ quốc sự, sau càng lúc càng tệ, bởi vậy mới bảo Quốc cụ Khoa Long Đa và đại học sĩ Trương Đình Ngọc nắm giữ triều chính.

Khang Hy là người cực kỳ háo cường, một đời nam chinh bắc phạt, trị hà tu thư, chính giáo võ công đều có thành tựu lớn, không ngờ đến buổi về chiều, mười mấy đứa con trai cứ đấu đá chèn ép lẫn nhau, Khang Hy chẳng làm được gì. Nên đến khi bệnh thì rất phiền não, không muốn thấy người thân, bởi vậy không những Dận Đề, dù Dận Trinh tìm trăm phương nghìn cách xin gặp cũng chỉ có thể đứng từ xa thỉnh an. Dận Đề và Đường Hiểu Lan đoán có gian nhân giở trò thật ra cũng chỉ đúng có một nửa. Song Dận Đề nhờ Long Khoa Đa, Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc làm tai mắt, lại mua chuộc các thái giám và cung nữ bên cạnh Khang Hy nên đều nắm rõ nhất cử nhất động của Khang Hy.

Hôm nay, tức là ngày mười ba tháng một năm Khang Hy sáu mươi một, Khang Hy đang nằm mơ màng, uống một chén canh sâm, thần trí hơi tỉnh táo, chợt nhớ lại những việc hơn sáu mươi năm qua, chỉ cảm thấy phú quý trôi qua như áng mây, con cái tuy nhiều nhưng bọn chúng chỉ lo tranh ngôi báu chứ chẳng có tình cha con thực sự. Bất đồ nhớ lại người bằng hữu thời trẻ Nạp Lan Dung Nhược, đáng tiếc Nạp Lan Dung Nhược đoản mệnh, chỉ mới ba mươi một tuổi đã qua đời, nếu không tuổi già ít nhất cũng có một người bầu bạn nói chuyện.

Nội giám thấy Hoàng đế nhóm người toan ngồi dậy, bước đến hỏi. Khang Hy nói: “Trên ngăn giữa của giá sách có một cây quạt, người hãy đem cây quạt đến cho trẫm!”. Tên nội giám rất ngạc nhiên, lúc này trời đang giá lạnh, lấy quạt làm gì? Nhưng nhà vua đã sai khiến, không dám không nghe. Khang Hy cầm cái quạt mà thở dài.

Trong khoảng sát na ấy, ông ta nhớ lại việc hơn bốn mươi năm trước cùng Nạp Lan Dung Nhược viễn chinh miền tái ngoại, lúc ấy là ở gần Thổ Lỗ Phiên, ban ngày nóng bức, ban đêm lạnh giá, trên đại mạc chỉ có gió cát thổi ào ào, mình và Nạp Lan Dung Nhược ngồi trò chuyện. Nạp Lan Dung Nhược khuyên mình không nên chinh chiến nữa, Khang Hy còn cười ông ta là kẻ thư sinh, nay nhìn lại, dù suốt năm nam chinh bắc phạt, các tộc vẫn không khuất phục, lời Nạp Lan không phải là không có lý. Nay nhớ lại không khỏi bi thương. Long Khoa Đa và Ngạc Nhĩ Thái đứng hầu một bên, thấy hoàng đế ngẩng người ra, họ đều không ngờ rằng, hoàng đế Khang Hy ở ngôi lâu, được sống thọ, vinh hoa quý quý đến cực điểm mà trước khi chết mà cõi lòng lại thê lương quanh quẽ đến thế.

Long Khoa Đa bước tới gần, nói: “Tinh thần Hoàng thượng vừa mới hồi phục, không nên suy nghĩ nhiều”. Khang Hy mỉm cười buồn bã, phẩy tay nói: “Mau truyền thập tứ bối lạc Dân Đề!” ông ta biết mình sắp không xong nên định căn dặn hậu sự.

Các bối lạc đều muốn giành ngôi, mấy ngày nay nghe Khang Hy bị bệnh nặng đều kéo đến Thuởng Xuân Viên, cho đến tối mịt mới về nghỉ ngơi. Huynh đệ gặp mặt nhau mà chỉ chào hỏi lạnh nhạt, chẳng hề trò chuyện gì cả.

Hôm nay các bối lạc đang nôn nóng chờ đợi chợt thấy Long Khoa Đa chạy ra, ai nấy đều xôn xao. Long Khoa Đa kêu lớn: “Thánh thượng có chỉ, tuyên triệu tứ bối lạc kiến giá!” Dân Trinh cả mừng, chạy lên theo Long Khoa Đa vào trong.

Ai nấy đều thất vọng, cửu bối lạc Dân Đường là người nóng nảy nhất, y vung tay kêu lớn: “Cứ mặt y, chúng ta xông vào!” các bối lạc đều hưởng ứng, dắt theo tùy tùng kéo nhau vào, bọn lính canh giữ nào cản được. Đường Hiểu Lan và Xa Tịch Tà là tùy tùng của thập tứ bối lạc Dân Đề, lúc này cũng theo vào bên trong.

Sau khi Khang Hy tuyên triệu Dân Đề, thần trí lại mơ hồ, ông ta thấy mình chợt ở trên núi Ngũ Đài, một nhà sư gầy ốm đang trừng mắt nhìn mình người đó chính là Thuận Trị, không khỏi sợ đến nỗi hồn bay phách tán, kinh hãi kêu lên: “Phụ hoàng tha cho con!” Ngạc Nhĩ Thái đứng từ xa nói: “Hoàng thượng tỉnh lại, thập tứ bối lạc đã đến!” Hoàng đế Khang Hy toát mồ hôi lạnh, xoay người chợt hỏi: “Đây là đâu?” Ngạc Nhĩ Thái nói: “Là Thuởng Tâm Viên!” Khang Hy nói: “Người lừa ta, đây là núi Ngũ Đài!” Ngạc Nhĩ Thái thầm kêu khổ, hoàng thượng đã hôn mê mà tứ bối lạc vẫn chưa đến. Khang Hy lại trở mình, chợt kêu lớn: “Các người mau đuổi lão hoà thượng kia ra! Mau lên! Đừng để y vào!”.

Lúc này Dân Trinh và Long Khoa Đa chạy vào. Ngạc Nhĩ Thái quỳ xuống bẩm: “Hoàng thượng, thập tứ bối lạc đến!” Khang Hy hơi tỉnh trở lại, Dân Trinh quỳ trước

giường. Khang Hy đưa tay sờ mặt y, chợt kêu: “Người, người, người không phải là Dận Đề!” Dận Trinh nói: “Thần nhi xin vâng theo phụ hoàng!” Khang Hy chợt hồi quang phản chiếu, cả giận nói: “Hay lắm, ta vẫn chưa chết mà các người cùng hùa nhau lừa ta!” rồi cầm một xâu chuỗi ngọc ném vào mặt Dận Trinh! Long Khoa Đa cả kinh lạc giọng. Lúc này, người bên ngoài ồn ào, Dận Trinh nghiêng răng chợt lao bổ lên giường. Khang Hy kêu thảm một tiếng, chẳng lấy hơi được nữa, chết ngay tức khắc! Ở núi Ngũ Đài Khang Hy mưu sát cha (xem trong bộ “Thiên Sơn thất kiếm”), nay ông ta cũng chết trong tay con mình.

Các bối lạc dắt theo tùy tùng xông vào, một đám ngự lâm quân chạy lên chặn lại, số là Long Khoa Đa đã lo các bối lạc không nghe lệnh nên mới sắp xếp trước. Đường Hiểu Lan đẩy Dận Đề, khẽ nói: “Bối lạc phải quyết định nhanh cho!” Dận Đề quát lớn: “Bọn ta thăm hỏi phụ hoàng, ai dám ngăn cản?” Các bối lạc đều quát lớn, bọn ngự lâm quân nhìn nhau thất sắc, tuy đã cầm binh khí trong tay nhưng vẫn run lẩy bẩy!

Ngay lúc này, trong phòng vọng ra một tiếng kêu thảm, các bối lạc giật mình, bỏ người bay lên lướt qua đầu bọn ngự lâm quân chui tọt vào cửa sổ.

Tứ bối lạc Dận Trinh bóp chết phụ hoàng, hai tay buông ra, té xuống trước giường. Long Khoa Đa nói: “Chúc mừng hoàng thượng, việc lớn đã định!” chợt thấy một bóng đen từ cửa sổ chui tọt vào, Ngạc Nhĩ Thái quát: “Người là ai?” định xông lên ngăn cản, người ấy chẳng nói một lời, vung một quyền đâm ngã Ngạc Nhĩ Thái quỳ trước giường, người ấy chạy lên nhìn thì chợt quỳ xuống khóc: “Con đã đến muộn!”.

Người ấy chính là Đường Hiểu Lan, khi Khang Hy còn sống, chàng không nhận cha, nay thấy ông ta đã chết! Tình cha con rút cuộc là tính trời, bất giác quỳ xuống. Dận Trinh đã hồi phục thần trí, y vội vàng đứng vọt dậy, xĩa vào huyết kiên tĩnh của Đường Hiểu Lan, Đường Hiểu Lan lập tức ngã xuống đất, miệng vẫn còn hả ra, nước mắt tuôn đầy mặt.

Long Khoa Đa nói: “Hoàng thượng đừng lo lắng”. Rồi kéo Dận Trinh bước ra ngoài, Dận Trinh tuy vẫn chưa lên ngôi báu, nhưng y đã gọi là “Hoàng thượng”. Dận Trinh định thần, giơ ống tay áo quạt nước mắt, lập tức khóc òa lên!

Lúc này các bối lạc đang ồn ào, nghe tiếng khóc thì ai nấy đều xông lên phía trước, bọn ngự lâm quân giở binh khí nhưng chỉ làm cho ra vẻ. Thấy bọn họ xông bừa tới đều tránh ra. Long Khoa Đa kêu lớn: “Hoàng đế đã băng hà, nước không thể một ngày không vua, bốn quan nhận lời gửi gắm của tiên đế, mời các vị bối lạc mau đến điện Chính đại quang minh nghe đọc di chiếu!” các bối lạc quả nhiên im lặng, hoàng đế đã

chết, không ai muốn vào trong xem, tất cả đều kéo đến điện Chính đại quang minh nghe chỉ.

Long Khoa Đa trao Đường Hiểu Lan cho ngự lâm quân dắt vào nội đình, hỏi ngay tại chỗ: “Người này là tùy tùng của bối lạc nào?” các bối lạc đều chạy vào cung, chẳng ai thềm để ý. Dận Đề trong lòng đang giận Đường Hiểu Lan lỗ mãng, sợ rằng hỏng việc lớn nên không dám lên tiếng, thầm nhủ: “Đợi ta ngồi lên ngôi vua rồi sẽ giết y”.

Lúc này trời đã chạng vạng, cửa ngõ môn vốn đã đóng kín. Vì tuyên đọc di chiếu, nên mở ra. Hoàng thân quốc thích văn võ bá quan đều lục tục kéo đến, cung phi trong cung cũng đến điện bên cạnh lắng nghe. Một hồi sau, văn võ cả triều đều đã kéo đến đông đủ. Dưới thềm có ba ngàn ngự lâm quân đứng canh rất nghiêm ngặt. Các bối lạc đều chen nhau vào điện. Dận Đề tìm đập thành thành, vươn cổ ra nhìn tám biển đề mấy chữ to “Chính đại quang minh” treo ở giữa điện. Trong không khí căng thẳng ấy, chợt có người kéo y một cái, Dận Đề giật mình, té ra đó là thống lĩnh cận vệ quân Phương Kim Minh. Phương Kim Minh khẽ nói bên tai y: “Trong quân có biến!” Dận Đề cả kinh hỏi: “Sao?” Phương Kim Minh nói: “Niên Canh Nghiêu Bảo phụng thánh chỉ, nắm giữ chức phủ viễn phó tướng quân, tạm thời thay bối lạc xử lý quân vụ, một vạn quân thiết kỵ của y đã lập trại bên cạnh nơi đóng quân của chúng ta”. Dận Đề rất thắc mắc, Niên Canh Nghiêu chỉ là một đề đốc, quân của y tuy dũng cảm thiện chiến nhưng so với hai mươi vạn đại quân của mình chẳng khác gì trứng chọi đá, sao có thể để cho y tiếp thu. Vội hỏi: “Binh quyền của Bác Khách Đồ vẫn chưa bị tước chứ? Võ quan của các doanh có còn trung thành với ta không?” Phương Kim Minh nói: “Bác Khách Đồ vẫn còn. Cận vệ quân và mười hai doanh tướng đang bao vây quân Niên Canh Nghiêu, xin bối lạc lập tức trở về”. Dận Đề nghe Bác Khách Đồ vô sự, lòng thấy yên, nói: “Chỉ còn binh quyền vẫn còn, binh sĩ chưa biến sẽ không cần sợ, người hãy về trước. Hãy truyền ý của ta, bảo bọn họ tìm cách bắt Niên Canh Nghiêu lại”. Sắc mặt Phương Kim Minh vẫn khó coi, các bối lạc nghe Dận Đề nói chuyện với người khác đều để ý, Dận Đề vội đẩy y nói: “Trở về mau!” Phương Kim Minh chẳng còn cách nào, chỉ đành chen ra ngoài.

Trong lúc ồn ào, thái giám truyền lễ gõ cái chuông lớn trên điện, kêu: “Thỉnh di chiếu!” Trong khoảng sát na, cả tòa đại điện đều lặng hẳn, tựa như có thể nghe được cả tiếng kim rơi. Chỉ thấy ba người Long Khoa Đa, Ngạc Nhĩ Thái, Trương Đình Ngọc bước lên điện, trên điện bày sẵn hương án, ba người nhìn lên không hành lễ, bọn lính đã đặt sẵn thang, Long Khoa Đa trèo lên kính cẩn bưng cái hộp ngọc đựng di chiếu xuống. Các bối lạc đều vươn dài cổ, chỉ thấy Long Khoa Đa đứng trong điện, cao giọng đọc. Khi đọc đến chỗ “truyền ngôi cho”, y cố ý kéo dài giọng, các bối lạc đều bất giác bước tới, Long Khoa Đa ho một tiếng, tiếp đó đọc rằng: “Tứ bối lạc!” lập tức dưới điện xôn xao! Mọi

người đều nghĩ vua Khang Hy ghét nhất là tứ bối lạc Dân Trinh, làm sao lại truyền ngôi cho y. Họ không biết rằng di chiếu vốn viết rằng “truyền ngôi cho thập tứ bối lạc”, Dân Trinh sai Thiên Diệp tử nhân và Phùng Lâm vào xem lén, biết được chuyện này, được Long Khoa Đa hiến kế, đã thêm một nét ngang trên chữ thập, phía dưới thêm một nét móc trở thành chữ “vu” (có nghĩa là cho), vì thế dòng chữ trong di chiếu vốn là “truyền ngôi thập tứ bối lạc” lại trở thành “truyền ngôi cho tứ bối lạc”!

Trong tiếng ồn ào, cửu bối lạc Dân Đường, thập bối lạc Dân Nga kêu lớn: “Ta không tin!” bọn thị vệ trên điện xông đến cản lại, Dân Đường và Dân Nga đều biết võ công, lại tưởng rằng bọn thị vệ cũng giống như ngự lâm quân, chỉ khoa trương thanh thế, không dám cản mình cứ xông bừa tới toan đoạt di chiếu, không ngờ Dân Trinh nghiêm mặt quát: “Bắt lại!” trong đám thị vệ có hai người chột lao bổ lên, Dân Đường và Dân Nga đồng thanh đáp: “Ai dám cản ta?”.

Dân Đường và Dân Nga không biết rằng, hai kẻ này chẳng phải người tâm thường, tứ bối lạc đã biết có chuyện hôm nay, không những đã mua chuộc ngự lâm quân và điện tiền thị vệ mà hai ngày trước đã cài mười tay tâm phúc của mình vào, hai tên thị vệ này là Hàn Trọng Sơn và Đồng Cự Xuyên, Dân Đường Dân Nga nổi cáu vung quyền, chỉ sau mấy đòn đã bị điểm huyết đạo ngã xuống. Người của Dân Trinh trong ngự lâm quân nhảy đến trói họ, rồi kêu lớn lên trước: “Vạn tuế!” ba ngàn ngự lâm quân hô như sấm dậy, trăm quan biến sắc. Lúc này bọn thị vệ đưa Dân Trinh lên điện, Dân Trinh khoác lên bộ lông bào, bọn Long Khoa Đa đưa y ngồi lên ngai vàng. Bọn ngự lâm quân dưới điện hô lớn ba tiếng: “Vạn tuế!” trong quan văn võ, có quá nửa đã bị Dân Trinh mua chuộc, còn một nửa kia cũng đành phải bước đến triều kiến. Các bối lạc đều tui nghỉu, đành phải bước lên triều bái.

Lễ xong, Dân Trinh nói: “Dân Đường và Dân Nga quấy rối triều đường, phạm tội đại bất kính, trước hết tước vương vị, giao cho phủ tông nhân thẩm vấn!” lại nói: “Di chiếu của tiên đế các quận vương vốn không có quyền mở ra đọc, nhưng hôm nay đã xảy ra chuyện, vì muốn mọi việc công khai, ta cho phép các quận vương đích thân đọc”. Rồi đem di chiếu xuống, các bối lạc đều tranh nhau xem, quả nhiên thấy đó là bút tích của Khang Hy, ai nấy tuy không phục nhưng cũng không dám nói gì nữa. Dân Trinh lại nói: “Khi tiên đế còn sống, đã quyết định ta kế thừa ngôi báu, lại còn trao cho ta khâu chuỗi ngọc làm bằng, ta từ chối mãi mà không được, chỉ đành tuân theo di chiếu của phụ hoàng, mong các quận vương giúp đỡ cùng trị thiên hạ”. Nói xong lại lấy ra khâu chuỗi ngọc mà Khang Hy đã ném y, giả vờ đau đớn rơi nước mắt. Dân Trinh biết các bối lạc vẫn còn có tiềm lực, nên không thể không giả vờ mua chuộc lòng người. Thập tứ bối lạc tức đến nổi tay chân lạnh ngắt, bỏ ra ngoài trước tiên, các bối lạc cũng theo ra về.

Đêm ấy Dận Trinh dời ngai vào cung Càn Thanh, triệu tập tâm phúc bàn việc luôn đêm. Đến khi xong xuôi đã đến canh tư, bọn Long Khoa Đa mới trở ra, Dận Trinh lại sai người liên lạc với Niên Canh Nghiêu, tên nội giám nói: “Xin hoàng thượng nghỉ ngơi một lát. Ngày mai còn phải lên triều!” Dận Trinh cũng rất mệt, liền nói: “Nếu Niên Canh Nghiêu đến, hãy lập tức bảo y vào gặp ta.” rồi y gục xuống bàn mà ngủ, trong lúc mơ hồ tựa như thấy Khang Hy mặt mũi đầy máu, đang định kêu cứu thì chợt có Lữ Tứ Nương cầm kiếm xông vào, Dận Trinh kinh hãi bừng tỉnh, tên nội giám bấm báo: “Bảo Quốc thiên sư đang cầu kiến!” Dận Trinh nói: “Gọi y vào!”.

Liễu Ân bước vào chỉ cúi đầu chứ không quỳ, nói: “Chúc mừng chúa công lên ngôi”. Liễu Ân y mình có công lao, vẫn xử sự với Dận Trinh như khi còn ở vương phủ. Dận Trinh thầm không vui, nhủ rằng: “Thế nào cũng phải trừ khử bọn người này để bọn chúng khỏi nói bậy chuyện mình ở giang hồ”. Nhưng vừa mới nối ngôi, vẫn còn nhiều chuyện nhờ bọn họ, bởi vậy y không lộ ra mặt, hỏi: “Quốc sư gặp trẫm có việc gì?” Liễu Ân nói: “Bẩm hoàng thượng, đã tra khảo được tên thích khách”. Dận Trinh nhú mày, thầm nhủ: “Chuyện nhỏ như thế này mà cung làm phiền ta”. Rồi thuận miệng hỏi: “Là tùy tùng của ai?” Liễu Ân nói: “Không biết, nhưng người này có giấu di thư của tiên đế, từng tự xưng là đại nội thị vệ Đường Long”. Dận Trinh nói: “Được, dắt y vào!”

Dận Trinh vừa gặp chàng đã hừ một tiếng nói: “Tại sao ngươi cứ đối chọi với ta?” Đường Hiểu Lan lấy chiếu thư mà Khang Hy đã cho Đường Hiểu Lan trước kia, năm xưa Đường Hiểu Lan muốn gặp Dận Trinh nên nhờ Khang Hy viết cho, sau đó đến vương phủ của Dận Trinh chưa kịp lấy ra, vừa gặp phải Quan Đông tứ hiệp đến gây sự nên Dận Trinh vẫn không xem.

Dận Trinh thấy chiếu thư bảo phải lo lắng cho người này, bất giác nghiêm mặt, quát: “Người có lai lịch thế nào?” Đường Hiểu Lan trừng mắt không đáp, Dận Trinh đang định ra lệnh tra khảo chàng, chợt nghe bên ngoài ồn ào, nội giám kêu lên: “Trong cung bốc lửa!” Dận Trinh cả kinh, đẩy cửa ra nhìn, chợt làn gió lạnh phả vào mặt, trên mái ngói lưu ly chợt có một người nhảy xuống múa kiếm như gió, đâm ra xoạt xoạt hai kiếm về phía Dận Trinh, người này chính là kẻ y vừa mới mơ thấy, Lữ Tứ Nương.

Chính là:

Khéo dùng quyền mưu lên ngôi báu, thâm cung lại thấy kín quan lạnh.

Muốn biết sau đó thế nào mời sang hồi sau sẽ rõ.

- o O o -